| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN GIỒNG TRÔM**<br>TỈNH BẾN TRE | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |
| Số: 13/2019/QĐST-DS | *Giồng Trôm, ngày 28 tháng 3 năm 2019* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 3 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 44/2019/TLST-DS ngày 27 tháng 02 năm 2019.

## XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH:

**1.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị H, sinh năm: 1961.
Địa chỉ: Ấp 4, xã BH, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Ông Trần Văn D, sinh năm: 1970.
Địa chỉ: Ấp 4, xã BH, huyện G, tỉnh Bến Tre.

**2.** Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Ông Trần Văn D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 49.000.000đ (Bốn mươi chín triệu đồng), trả trong thời gian 49 (Bốn mươi chín) tháng, mỗi tháng ông Trần Văn D có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị H số tiền 1.000.000đ (Một triệu đồng). Việc trả tiền được thực hiện vào ngày 20 hàng tháng. Lần trả tiền đầu tiên là vào ngày 20 tháng 4 năm 2019.

Nếu đến thời hạn trả tiền mà ông Trần Văn D không thực hiện trả đúng như thỏa thuận thì bà Nguyễn Thị H có quyền yêu cầu thi hành một lần đối với số tiền ông Trần Văn D còn phải trả.

Kể từ ngày quyết định có hiệu lực pháp luật hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản

tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

*Về án phí dân sự sơ thẩm:*

Bà Nguyễn Thị H phải chịu 612.500đ (Sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 1.225.000đ (Một triệu hai trăm hai mươi lăm nghìn đồng) theo biên lai thu số 0000231 ngày 27 tháng 02 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện G. Hoàn trả cho bà Hoa số tiền chênh lệch là 612.500đ (Sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

Ông Trần Văn D phải chịu 612.500đ (Sáu trăm mười hai nghìn năm trăm đồng).

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

**4.** Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

***Nơi nhận:***
- Các đương sự;
- VKSND huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**
(Đã ký)

**Phạm Thị Thu Trang**